

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 15/8/2022.
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Sửu

2. Ông: Phan Đình Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tráng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thiên N, sinh năm 1999; địa chỉ: Bản B, xã Th, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Lo Văn H, sinh năm: 1995; địa chỉ: Bản B, xã Th, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lương Thị Thiên N trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Lo Văn H kết hôn với nhau vào ngày 04/7/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến đầu năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nên vợ

chồng sống ly thân từ đó đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lo Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lo Duy N, sinh ngày 11/01/2016 hiện đang ở với anh Lo Văn H. Chị Lương Thị Thiên N có nguyện vọng giao con cho anh Hưng nuôi dưỡng, chị cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 500.000đồng.

Về chia tài sản và nợ: Chị Lương Thị Thiên N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lo Văn H: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập lần thứ 01, lần thứ 02; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 01, lần thứ 02; Quyết định đưa xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lo Văn H nhưng anh không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án.

Kết quả xác minh thì mẹ đẻ anh Lo Văn H là bà Kha Thị Th, sinh năm 1974 cho biết: Anh Lo Văn H đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Toà án tổng đạt cho anh, nhưng vì công việc nên anh không đến Toà án làm việc được. Ý kiến anh Lo Văn H là đồng ý ly hôn với chị Lương Thị Thiên N.

Vợ chồng có 01 con chung là Lo Duy Nhất, sinh ngày 11/01/2016, anh Lo Văn H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu chị Lương Thị Thiên N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 500.000đồng.

Về chia tài sản và nợ anh Lo Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không đến Tòa án làm việc theo Giấy triệu tập và thông báo của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Lương Thị Thiên N được ly hôn anh Lo Văn H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Lo Duy N, sinh ngày 11/01/2016 cho anh Lo Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc chị Lương Thị Thiên N cấp dưỡng nuôi

con mỗi tháng là 500.000đồng.

Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Lương Thị Thiên N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc tr[ở]ng hợp Tòa án không tiến hành hoà giải được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn có tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 02/8/2022 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn anh Lo Văn H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn anh Lo Văn H. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị Thiên N và anh Lo Văn H là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 04/7/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được thời gian đầu, đến đầu năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Chị Lương Thị Thiên N xin ly hôn thì anh Lo Văn H cũng đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị Thiên N và anh Lo Văn H chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Thiên N, xử cho chị được ly hôn với anh Lo Văn H là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lo Duy N, sinh ngày 11/01/2016, anh Lo Văn H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu chị Lương Thị Thiên N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 500.000đồng. Ý kiến chị Lương Thị Thiên N cũng đồng ý giao con cho anh Lo Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đồng. Xét thấy sự tự nguyện của các đương sự về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên chấp nhận. Giao con chung là Lo Duy Nhất, sinh ngày 11/01/2016 cho anh

Lo Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, buộc chị Lương Thị Thiên N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 500.000đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành là đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lương Thị Thiên N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; điểm a,b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Lương Thị Thiên N được ly hôn anh Lo Văn H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Lo Duy Nhất, sinh ngày 11/01/2016 cho anh Lo Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc chị Lương Thị Thiên N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 500.000đồng (*Năm trăm ngàn*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 8 năm 2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Lương Thị Thiên N phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0009151 ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Chị Lương Thị Thiên N còn phải nộp tiếp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã Thanh Sơn, H. Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

